

Số: 11/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 05 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1979

Tạm trú: Tổ 23, phường Đ, thành phố LC, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Chị Tạ Minh B, sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Tổ 9, phường K, thành phố LC, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 56, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn T và chị Tạ Minh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Bùi Văn T và chị Tạ Minh B đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Anh Bùi Văn T và chị Tạ Minh B có 02 con chung là cháu Bùi Quốc K, sinh ngày 14/9/2007 và Bùi Khánh V, sinh ngày 19/3/2015, anh T và chị B thỏa thuận như sau:

Chị Tạ Minh B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Bùi Quốc K, sinh ngày 14/9/2007 và Bùi Khánh V, sinh ngày 19/3/2015 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu V, anh T và chị B thoả thuận anh Bùi Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Bùi Quốc K, mức cấp dưỡng 1.500.000 đồng/01 tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 15/01/2018 cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Anh Bùi Văn T và chị Tạ Minh B tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Bùi Văn T và chị Tạ Minh B mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh T phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị B nhất trí để anh T nộp thay chị B số tiền án phí mà chị B phải nộp. Tổng cộng anh Bùi Văn T phải nộp là 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0002872 ngày 20/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã N, Huyện H, tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh